

CHÍNH PHỦ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 148 /2013/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2013

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 8915 Ngày: 21/10

NGHỊ ĐỊNH

Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dạy nghề

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật dạy nghề ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Luật giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,

Chính phủ ban hành Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dạy nghề.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định các hành vi vi phạm, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền lập biên bản và thẩm quyền xử phạt đối với vi phạm hành chính trong lĩnh vực dạy nghề.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực dạy nghề.
2. Người có thẩm quyền lập biên bản, xử phạt vi phạm hành chính và cá nhân, tổ chức khác có liên quan.

Điều 3. Biện pháp khắc phục hậu quả

Ngoài các biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g, h và i Khoản 1 Điều 28 của Luật xử lý vi phạm hành chính, cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính trong lĩnh vực dạy nghề còn có thể bị áp dụng một hoặc nhiều biện pháp khắc phục hậu quả sau đây:

1. Đề nghị cơ quan có thẩm quyền thu hồi quyết định thành lập, cho phép thành lập;

2. Buộc thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động dạy nghề, giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động dạy nghề;
3. Buộc khôi phục quyền lợi học tập cho người học, hoàn trả cho người học các khoản đã thu, trường hợp không xác định được người học để hoàn trả thì buộc nộp vào ngân sách nhà nước;
4. Buộc giảng dạy bổ sung số giờ học còn thiếu;
5. Buộc thực hiện đúng việc xây dựng tiến độ đào tạo, kế hoạch đào tạo, kế hoạch giáo viên và sử dụng biểu mẫu, sổ sách quản lý dạy và học;
6. Buộc xây dựng lại chương trình dạy nghề;
7. Buộc hủy bỏ kết quả trúng tuyển;
8. Buộc thông báo công khai việc dừng tuyển sinh;
9. Buộc cải chính trên các phương tiện thông tin;
10. Buộc thực hiện việc bố trí số lượng học sinh, sinh viên của một lớp học theo đúng quy định;
11. Buộc bố trí, sử dụng giáo viên, giảng viên đủ tiêu chuẩn để giảng dạy;
12. Buộc đánh giá, xếp loại kết quả học tập đúng thực tế của người học;
13. Buộc cấp bản sao, xác nhận tính hợp pháp của văn bằng, chứng chỉ nghề;
14. Buộc tiêu hủy phôi văn bằng, chứng chỉ nghề đã in;
15. Buộc thu hồi văn bằng, chứng chỉ nghề đã cấp;
16. Buộc cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin liên quan đến chương trình liên kết đào tạo nghề;
17. Buộc hủy bỏ quyết định kỷ luật buộc thôi học;
18. Buộc thu hồi thẻ kiểm định viên chất lượng dạy nghề, thẻ đánh giá viên kỹ năng nghề quốc gia;
19. Buộc thu hồi giấy chứng nhận kiểm định chất lượng dạy nghề, giấy chứng nhận kiểm định chất lượng chương trình dạy nghề, giấy chứng nhận trung tâm đánh giá kỹ năng nghề quốc gia giả mạo.

Điều 4. Quy định phạt tiền đối với cá nhân, tổ chức

1. Mức phạt tiền tối đa trong lĩnh vực dạy nghề đối với cá nhân là 75.000.000 đồng, đối với tổ chức là 150.000.000 đồng.
2. Mức phạt tiền quy định tại Chương II Nghị định này áp dụng đối với tổ chức, trừ mức phạt tiền quy định tại Khoản 1 Điều 8; Điều 14; các khoản 1, 2 và 4 Điều 18; các khoản 1, 2 và 4 Điều 19.

Đối với cùng một hành vi vi phạm hành chính thì mức phạt tiền đối với tổ chức bằng hai lần mức phạt tiền đối với cá nhân.

3. Thẩm quyền phạt tiền của các chức danh quy định tại Chương III Nghị định này là thẩm quyền áp dụng đối với cá nhân; đối với tổ chức gấp hai lần thẩm quyền xử phạt tiền đối với cá nhân.

Chương II

HÀNH VI VI PHẠM HÀNH CHÍNH, HÌNH THỨC XỬ PHẠT, MỨC XỬ PHẠT VÀ BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC HẬU QUẢ

Điều 5. Vi phạm quy định về thành lập, cho phép thành lập cơ sở dạy nghề

1. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi không nộp lại quyết định thành lập, cho phép thành lập theo quyết định thu hồi của cơ quan có thẩm quyền.

2. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau đây:

a) Tẩy, xóa, sửa chữa, làm thay đổi nội dung quyết định thành lập, cho phép thành lập;

b) Gian lận, giả mạo giấy tờ, tài liệu để được thành lập, cho phép thành lập cơ sở dạy nghề.

3. Phạt tiền đối với hành vi thành lập cơ sở dạy nghề mà chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép với một trong các mức sau đây:

a) Từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với trung tâm dạy nghề;

b) Từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với trường trung cấp nghề;

c) Từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với trường cao đẳng nghề.

4. Biện pháp khắc phục hậu quả:

Đề nghị cơ quan có thẩm quyền thu hồi quyết định thành lập, cho phép thành lập đối với hành vi vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều này.

Điều 6. Vi phạm quy định về đăng ký hoạt động dạy nghề

1. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi không nộp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động dạy nghề, giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động dạy nghề theo thời hạn quy định tại quyết định thu hồi của cơ quan có thẩm quyền.

2. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi tẩy, xóa, sửa chữa, làm thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký hoạt động dạy nghề, giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động dạy nghề.

3. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi không đăng ký bổ sung hoạt động dạy nghề khi tăng quy mô tuyển sinh của từng nghề so với quy mô tuyển sinh ghi trong giấy chứng nhận đăng ký hoạt động dạy nghề như sau:

- a) Đến dưới 5% quy mô tuyển sinh đối với trình độ cao đẳng nghề;
- b) Đến dưới 20% quy mô tuyển sinh đối với trình độ trung cấp nghề;
- c) Đến dưới 30% quy mô tuyển sinh đối với trình độ sơ cấp nghề.

4. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi không đăng ký bổ sung hoạt động dạy nghề khi tăng quy mô tuyển sinh của từng nghề so với quy mô tuyển sinh ghi trong giấy chứng nhận đăng ký hoạt động dạy nghề như sau:

- a) Từ 5% đến dưới 30% quy mô tuyển sinh đối với trình độ cao đẳng nghề;
- b) Từ 20% đến dưới 40% quy mô tuyển sinh đối với trình độ trung cấp nghề;
- c) Từ 30% đến dưới 50% quy mô tuyển sinh đối với trình độ sơ cấp nghề.

5. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi không đăng ký bổ sung hoạt động dạy nghề khi tăng quy mô tuyển sinh của từng nghề so với quy mô tuyển sinh ghi trong giấy chứng nhận đăng ký hoạt động dạy nghề như sau:

- a) Từ 30% đến dưới 50% quy mô tuyển sinh đối với trình độ cao đẳng nghề;
- b) Từ 40% đến dưới 60% quy mô tuyển sinh đối với trình độ trung cấp nghề;
- c) Từ 50% đến dưới 70% quy mô tuyển sinh đối với trình độ sơ cấp nghề.

6. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi không đăng ký bổ sung hoạt động dạy nghề khi tăng quy mô tuyển sinh của từng nghề so với quy mô tuyển sinh ghi trong giấy chứng nhận đăng ký hoạt động dạy nghề như sau:

- a) Từ 50% quy mô tuyển sinh trở lên đối với trình độ cao đẳng nghề;
- b) Từ 60% quy mô tuyển sinh trở lên đối với trình độ trung cấp nghề;
- c) Từ 70% quy mô tuyển sinh trở lên đối với trình độ sơ cấp nghề.

7. Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với hành vi không đăng ký hoạt động dạy nghề thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- a) Bổ sung nghề đào tạo, trình độ đào tạo;
- b) Chia, tách, sáp nhập hoặc hợp nhất cơ sở dạy nghề;
- c) Thay đổi cơ quan chủ quản, chủ đầu tư của cơ sở dạy nghề;
- d) Chuyển trụ sở chính hoặc phân hiệu hoặc cơ sở đào tạo đến nơi khác;
- đ) Thành lập phân hiệu hoặc cơ sở đào tạo mới;
- e) Liên kết với tổ chức, cá nhân để tổ chức hoạt động dạy nghề.

8. Phạt tiền đối với hành vi tổ chức đào tạo nghề mà chưa đăng ký hoạt động dạy nghề với cơ quan có thẩm quyền với một trong các mức sau đây:

- a) Từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với trình độ sơ cấp nghề;
- b) Từ 60.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng đối với trình độ trung cấp nghề;
- c) Từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với trình độ cao đẳng nghề.

9. Hình thức xử phạt bổ sung:

Đình chỉ hoạt động đào tạo nghề có thời hạn từ 01 tháng đến 03 tháng đối với hành vi vi phạm quy định tại Khoản 8 Điều này.

10. Biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Buộc thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động dạy nghề, giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động dạy nghề đối với hành vi vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều này;

b) Buộc khôi phục quyền lợi học tập cho người học, hoàn trả cho người học các khoản đã thu đối với hành vi vi phạm quy định tại Khoản 8 Điều này, trường hợp không xác định được người học để hoàn trả thì buộc nộp vào ngân sách nhà nước.

Điều 7. Vi phạm quy định về chương trình, nội dung và kế hoạch đào tạo

1. Phạt tiền đối với hành vi không bảo đảm số giờ học quy định theo chương trình khung cho mỗi môn học hoặc mô-đun với một trong các mức sau đây:

- a) Từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng khi vi phạm dưới 5% số giờ học;
- b) Từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng khi vi phạm từ 5% đến dưới 10% số giờ học;